
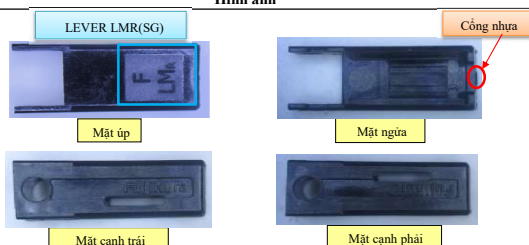
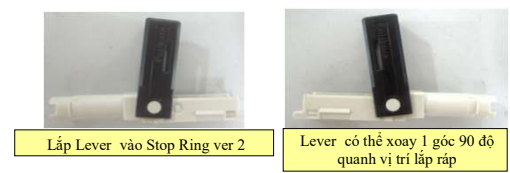
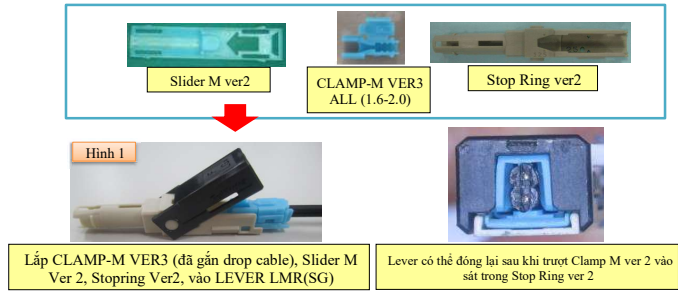
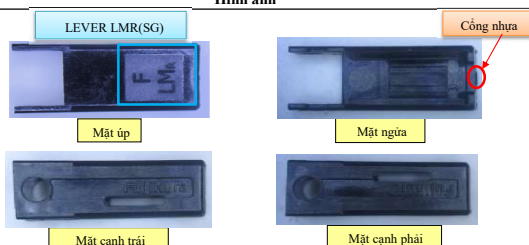
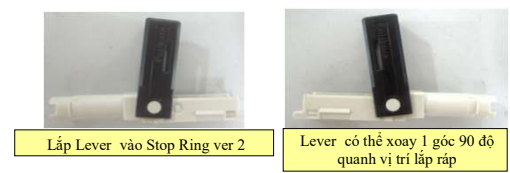
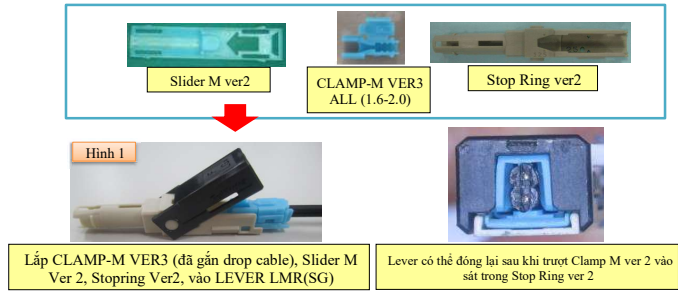
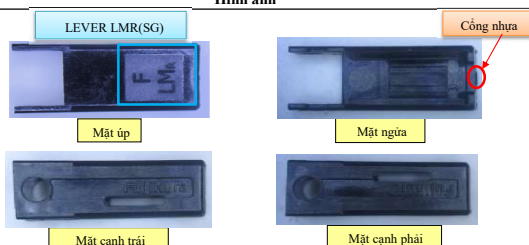
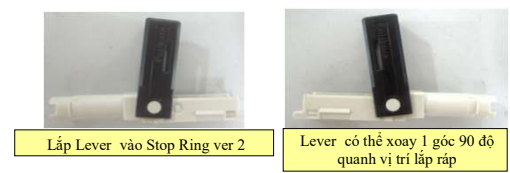
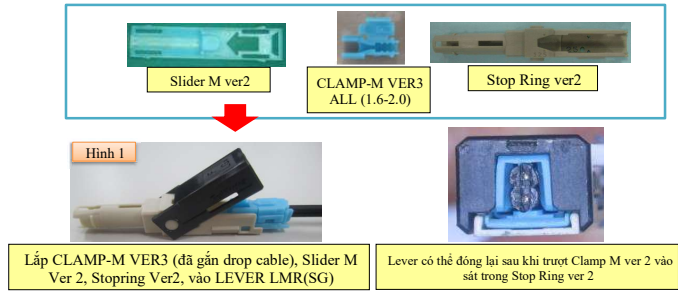


FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD																													
HƯỚNG DẪN KIỂM TRA																													
Số WI: 001-7-WI-106		Phiên bản: 7		Trang: 1/2																									
<div>1. PHẠM VI ÁP DỤNG/APPLICATION</div> <div>Áp dụng cho qui trình kiểm tra vật tư:</div> <table><tr><th>Tên</th><th>Bản vẽ</th><th>Màu vật tư</th></tr><tr><td>LEVER LMR(SG)</td><td>3LYZ-521A3</td><td>Đen</td></tr></table>						Tên	Bản vẽ	Màu vật tư	LEVER LMR(SG)	3LYZ-521A3	Đen																		
Tên	Bản vẽ	Màu vật tư																											
LEVER LMR(SG)	3LYZ-521A3	Đen																											
<div>2. NỘI DUNG/CONTENT</div> <div>Xem chi tiết các hành động.</div> <div>I. Kiểm tra ngoại quan: Đảm bảo 100% hàng xuất FOV không bị lỗi</div> <table><tr><th>STT</th><th>Các bước chính</th><th>Nội dung thao tác</th><th>Hình ảnh</th><th>Dụng cụ</th><th>Yêu cầu khách hàng</th></tr><tr><td>1</td><td>Kiểm tra ngoại quan</td><td><p>Chú ý lỗi trầy xước tại các vị trí trên bề mặt sản phẩm</p><p>Chú ý lỗi nứt, gãy, thiếu nhựa</p><p>Chú ý lỗi dính vết dơ, tạp chất</p><p>Chú ý lỗi ba via tại các gờ trên bề mặt sản phẩm</p><p>Cổng nhựa không được cao quá 0.3 mm</p></td><td></td><td>Mắt thường.</td><td><p>Đảm bảo ngoại quan của sản phẩm</p><p>Không bị nứt, gãy, thiếu nhựa</p><p>Không dính tạp chất</p><p>Cổng nhựa không được cao quá 0.3 mm</p><p>Không có vết dơ diện tích ≥ 0.5 mm² hoặc có nhiều hơn 2 vết dơ diện tích < 0.5 mm² trên sản phẩm</p></td></tr></table> <div>II. Kiểm tra chức năng: Trong giai đoạn sản xuất hàng loạt, số lượng mẫu cần kiểm 1 shot/ Working day</div> <table><tr><td>1</td><td><div>CHECKPOINT 5: Khả năng lắp lẫn với Stop Ring ver 2 (CSV2-077*3)</div><div>*** thay thế cho ver A,B,C...</div></td><td><p>- Bước 1: Lắp Lever vào Stop Ring ver 2</p><p>- Bước 2 : Đánh giá, nếu không có hiện tượng nứt gãy trong quá trình lắp ráp và Lever có thể di chuyển được 1 góc 90 quanh vị trí lắp ráp mà không xảy ra nứt gãy --> OK, các trường hợp khác --> NG.</p></td><td></td><td>Mắt thường</td><td>-Đảm bảo được Lever có thể lắp vào Stop Ring ver 2</td></tr><tr><td>2</td><td><div>CHECKPOINT 6: Khả năng đóng giữ của Lever ver 2(SG)</div><div>*** thay thế cho ver A,B,C...</div></td><td><p>- Bước 1 : Chuẩn bị các vật tư: + CLAMP-M VER3 ALL (1.6-2.0): CSV2-109*3 + Slider M Ver 2: CSV2-176*3 + Stopring Ver2 : CSV2-177*3 + Drop cable 2.0mm (Lấy vật tư ở MDP)</p><p>- Bước 2: Sau đó lắp chúng nhau cùng với Lever ver2 như hình1. Nếu trong quá trình lắp ráp mà không có hiện tượng nứt gãy hay bất thường xảy ra --> OK, ngược lại --> NG.</p><p>- Bước 3 : Đặt CLAMP-M VER3 lên Slider M ver 2 đúng quy cách, sau đó đóng LEVER LMR(SG) lại để lắp thành 1 tổ hợp hoàn chỉnh.</p><p>-Bước 4: Lever có thể đóng lại sau khi trượt Clamp M ver 2 vào sát trong Stop Ring ver 2.</p></td><td></td><td>Mắt thường</td><td>- Đảm bảo lever có thể đóng lại sau khi trượt Clamp M vào sát trong Stop Ring ver 2</td></tr></table>						STT	Các bước chính	Nội dung thao tác	Hình ảnh	Dụng cụ	Yêu cầu khách hàng	1	Kiểm tra ngoại quan	<p>Chú ý lỗi trầy xước tại các vị trí trên bề mặt sản phẩm</p> <p>Chú ý lỗi nứt, gãy, thiếu nhựa</p> <p>Chú ý lỗi dính vết dơ, tạp chất</p> <p>Chú ý lỗi ba via tại các gờ trên bề mặt sản phẩm</p> <p>Cổng nhựa không được cao quá 0.3 mm</p>		Mắt thường.	<p>Đảm bảo ngoại quan của sản phẩm</p> <p>Không bị nứt, gãy, thiếu nhựa</p> <p>Không dính tạp chất</p> <p>Cổng nhựa không được cao quá 0.3 mm</p> <p>Không có vết dơ diện tích ≥ 0.5 mm² hoặc có nhiều hơn 2 vết dơ diện tích < 0.5 mm² trên sản phẩm</p>	1	<div>CHECKPOINT 5: Khả năng lắp lẫn với Stop Ring ver 2 (CSV2-077*3)</div> <div>*** thay thế cho ver A,B,C...</div>	<p>- Bước 1: Lắp Lever vào Stop Ring ver 2</p> <p>- Bước 2 : Đánh giá, nếu không có hiện tượng nứt gãy trong quá trình lắp ráp và Lever có thể di chuyển được 1 góc 90 quanh vị trí lắp ráp mà không xảy ra nứt gãy --> OK, các trường hợp khác --> NG.</p>		Mắt thường	-Đảm bảo được Lever có thể lắp vào Stop Ring ver 2	2	<div>CHECKPOINT 6: Khả năng đóng giữ của Lever ver 2(SG)</div> <div>*** thay thế cho ver A,B,C...</div>	<p>- Bước 1 : Chuẩn bị các vật tư: + CLAMP-M VER3 ALL (1.6-2.0): CSV2-109*3 + Slider M Ver 2: CSV2-176*3 + Stopring Ver2 : CSV2-177*3 + Drop cable 2.0mm (Lấy vật tư ở MDP)</p> <p>- Bước 2: Sau đó lắp chúng nhau cùng với Lever ver2 như hình1. Nếu trong quá trình lắp ráp mà không có hiện tượng nứt gãy hay bất thường xảy ra --> OK, ngược lại --> NG.</p> <p>- Bước 3 : Đặt CLAMP-M VER3 lên Slider M ver 2 đúng quy cách, sau đó đóng LEVER LMR(SG) lại để lắp thành 1 tổ hợp hoàn chỉnh.</p> <p>-Bước 4: Lever có thể đóng lại sau khi trượt Clamp M ver 2 vào sát trong Stop Ring ver 2.</p>		Mắt thường	- Đảm bảo lever có thể đóng lại sau khi trượt Clamp M vào sát trong Stop Ring ver 2
STT	Các bước chính	Nội dung thao tác	Hình ảnh	Dụng cụ	Yêu cầu khách hàng																								
1	Kiểm tra ngoại quan	<p>Chú ý lỗi trầy xước tại các vị trí trên bề mặt sản phẩm</p> <p>Chú ý lỗi nứt, gãy, thiếu nhựa</p> <p>Chú ý lỗi dính vết dơ, tạp chất</p> <p>Chú ý lỗi ba via tại các gờ trên bề mặt sản phẩm</p> <p>Cổng nhựa không được cao quá 0.3 mm</p>		Mắt thường.	<p>Đảm bảo ngoại quan của sản phẩm</p> <p>Không bị nứt, gãy, thiếu nhựa</p> <p>Không dính tạp chất</p> <p>Cổng nhựa không được cao quá 0.3 mm</p> <p>Không có vết dơ diện tích ≥ 0.5 mm² hoặc có nhiều hơn 2 vết dơ diện tích < 0.5 mm² trên sản phẩm</p>																								
1	<div>CHECKPOINT 5: Khả năng lắp lẫn với Stop Ring ver 2 (CSV2-077*3)</div> <div>*** thay thế cho ver A,B,C...</div>	<p>- Bước 1: Lắp Lever vào Stop Ring ver 2</p> <p>- Bước 2 : Đánh giá, nếu không có hiện tượng nứt gãy trong quá trình lắp ráp và Lever có thể di chuyển được 1 góc 90 quanh vị trí lắp ráp mà không xảy ra nứt gãy --> OK, các trường hợp khác --> NG.</p>		Mắt thường	-Đảm bảo được Lever có thể lắp vào Stop Ring ver 2																								
2	<div>CHECKPOINT 6: Khả năng đóng giữ của Lever ver 2(SG)</div> <div>*** thay thế cho ver A,B,C...</div>	<p>- Bước 1 : Chuẩn bị các vật tư: + CLAMP-M VER3 ALL (1.6-2.0): CSV2-109*3 + Slider M Ver 2: CSV2-176*3 + Stopring Ver2 : CSV2-177*3 + Drop cable 2.0mm (Lấy vật tư ở MDP)</p> <p>- Bước 2: Sau đó lắp chúng nhau cùng với Lever ver2 như hình1. Nếu trong quá trình lắp ráp mà không có hiện tượng nứt gãy hay bất thường xảy ra --> OK, ngược lại --> NG.</p> <p>- Bước 3 : Đặt CLAMP-M VER3 lên Slider M ver 2 đúng quy cách, sau đó đóng LEVER LMR(SG) lại để lắp thành 1 tổ hợp hoàn chỉnh.</p> <p>-Bước 4: Lever có thể đóng lại sau khi trượt Clamp M ver 2 vào sát trong Stop Ring ver 2.</p>		Mắt thường	- Đảm bảo lever có thể đóng lại sau khi trượt Clamp M vào sát trong Stop Ring ver 2																								
BẢO MẬT TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV,KHÔNG ĐƯỢC PHÉP MANG RA NGOÀI KHI KHÔNG ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA BAN LÃNH ĐẠO FOV.																													

LỊCH SỬ THAY ĐỔI

STT	Ngày	Người ban hành	Phiên bản	Nội dung		Lí do thay đổi	Người yêu cầu
				Nội dung cũ	Nội dung mới		
1	8-Nov-11	X. Tien	1				H. Duy
2	3-Jul-13	K. Chi	2		Thêm vào mục III.3. Kiểm tra độ bền của Lever ver 2 (SG)		X. Tiên
3	21-Aug-14	X. Tiên	3	1. Không có Lever LMR (SG)	1. Thêm vào Lever LMR cho toàn bộ hướng dẫn kiểm tra 2. Làm rõ số check point ở các mục chức năng		H. Hậu
4	17-Mar-16	N. Lan	4	1. Bản vẽ cũ: 3LYZ-551*4, 3LYZ-521*3 Không có code FOV. 3.Không có bản vẽ lắp ráp của vật tư ở từng mục chức năng.	1. Bản vẽ mới: 3LYZ-551A4, 3LYZ-521A3 2. Thay đổi form HDCV và thêm code FOV. 3.Thêm vào bản vẽ của các vật tư lắp ráp ở mục chức năng.		X. Tiên
5	13-Jan-17	H. Diệp	5		1.Thêm code mới: CAN0672 2.Thêm bản vẽ: 3LYZ-551B3-4		X. Tiên
6	24-Mar-17	X. Tiên	6	Kango sản phẩm Lever ver2(SG) kiểm tra kích thước quan trọng	Bỏ Kango sản phẩm Lever ver2(SG) kiểm tra kích thước quan trọng Đo đo kích thước số 3 trên 2 vị trí	Need	X. Tiên
7	22-Aug-24	M. Linh	7	- Áp dụng cho các bản vẽ: + 13206400 + 3LYZ-551A4 + 3LYZ-521A3 + 3LYZ-551B3-4	- Đổi form hướng dẫn kiểm tra mới. - Chỉ áp dụng cho bản vẽ: 3LYZ-521A3 - Bỏ mục II: Kiểm tra màu của sản phẩm theo mẫu màu số 000/9-SDS-026 - Mục II.3: Thay đổi phương pháp kiểm tra thành mục II.3 & II.4. - Mục III.1: Cập nhật bản vẽ và dụng cụ kiểm tra kích thước.	Chuẩn hóa phương pháp kiểm tra chức năng và kiểm tra kích thước.	X. Tiên